

**ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 339 /UBQLV-TH
V/v Triển khai Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày
22/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày 29 tháng 02 năm 2024

Kính gửi:

- Hội đồng thành viên, Người đại diện phần vốn nhà nước tại các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ủy ban.



Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/02/2024 về đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư phát triển của các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước (có Chỉ thị số 07/CT-TTg kèm theo), Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban) yêu cầu Hội đồng thành viên, Người đại diện phần vốn nhà nước tại các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ủy ban căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc và theo dõi:

1. Các Tập đoàn, Tổng công ty, các đơn vị thuộc Ủy ban quán triệt sâu sắc, có các giải pháp đồng bộ khẩn trương, quyết liệt triển khai thực hiện để quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 07/CT-TTg nêu trên.

2. Hội đồng thành viên, Người đại diện phần vốn nhà nước tại các Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ủy ban chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban về nhiệm vụ được giao nêu trên.

3. Ban Kiểm soát các Tập đoàn, Tổng công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện năm 2024 của Hội đồng thành viên các Tập đoàn, Tổng công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo các chỉ đạo nêu trên.

4. Vụ Tổng hợp Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các Tập đoàn, Tổng công ty thực hiện nhiệm vụ nêu trên, định kỳ 6 tháng báo cáo Lãnh đạo Ủy ban kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các PTTg Chính phủ (để b/cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Ủy ban;
- Các đơn vị thuộc Ủy ban;
- 19 Tập đoàn, Tổng công ty;
- Ban Kiểm soát các Tập đoàn, Tổng công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Lưu: VT, TH (Hanh02). H15



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoàng Anh

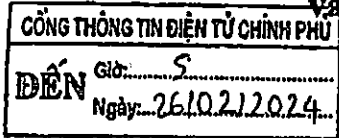
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/CT-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2024

CHỈ THỊ

**Về đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh
và thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư phát triển của các Tập đoàn,
Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước**



Năm 2023, tình hình thế giới, trong nước tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, khó khăn hơn so với dự báo, tạo sức ép, tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) của nước ta. Tuy nhiên, với sự vào cuộc, nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, nước ta đã đạt được những kết quả quan trọng, trở thành điểm sáng của kinh tế toàn cầu.

Trong thành công chung có sự đóng góp tích cực, quan trọng của doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Tổng doanh thu ước thực hiện năm 2023 của DNNN khoảng 1.652 triệu tỷ đồng, vượt 4% kế hoạch năm 2023; lợi nhuận trước thuế khoảng 125,8 triệu tỷ đồng, vượt 8% kế hoạch năm; đóng góp ngân sách nhà nước ước thực hiện khoảng 166 triệu tỷ đồng, vượt 8% kế hoạch năm¹. DNNN ngày càng thể hiện rõ vai trò dẫn dắt, chi phối, chủ đạo trong những ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu của nền kinh tế; góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, đóng góp thiết thực vào xây dựng, phát triển KTXH và bảo vệ tổ quốc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của khu vực DNNN còn bộc lộ một số hạn chế như: một số DNNN chưa phát huy hết hiệu quả nguồn lực, vốn, tài sản Nhà nước giao, giải ngân vốn đầu tư cả năm 2023 chưa đạt kế hoạch đề ra, một số DNNN hoạt động còn thua lỗ; năng lực cạnh tranh, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số còn hạn chế; công tác đổi mới quản trị doanh nghiệp còn chậm; chưa có dự án đầu tư phát triển quy mô đủ lớn để tạo động lực bứt phá, sức lan tỏa; tỷ trọng nguồn vốn đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu chưa đạt yêu cầu...

Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan, chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, thuộc trách nhiệm của các bộ, ngành, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (UBQLV), các cơ quan đại diện chủ sở hữu, nhất là các DNNN; một số vướng mắc về cơ chế chính sách chưa được kịp thời tháo gỡ; sự phối hợp với các bộ, ngành còn chưa chặt chẽ, hiệu quả; cần sự cố gắng, nỗ lực và chủ động hơn nữa của UBLQV, cơ quan đại diện chủ sở hữu và các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, DNNN.

¹ Số liệu chưa bao gồm các ngân hàng thương mại nhà nước

Năm 2024, dự báo kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục đối mặt với khó khăn, thách thức lớn hơn, nhất là đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và cũng là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2021-2025 theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nên nhiệm vụ đặt ra là rất nặng nề.

Để tiếp tục phát huy vai trò dẫn dắt, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy đầu tư phát triển của các DNNN, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2024, với tinh thần "*Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững*", Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

I. Đối với các Tập đoàn, Tổng công ty, DNNN:

Quán triệt thực hiện các yêu cầu sau:

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao là quản lý vốn, tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp, nhất là trách nhiệm của Chủ tịch, Tổng giám đốc/Giám đốc, người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Phát huy tinh thần tự lực, tự cường, nâng cao tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, phấn đấu với tinh thần trách nhiệm cao nhất vì lợi ích quốc gia, dân tộc, tạo ra khí thế, tư duy, cách làm mới, quyết tâm, quyết liệt trong hành động.

2. Khẩn trương triển khai có kết quả và hiệu quả Đề án Cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, trong đó tập trung vào đổi mới quản trị doanh nghiệp, cơ cấu lại tài chính, vốn, tài sản, nhân sự, tổ chức bộ máy quản lý của doanh nghiệp; Chiến lược phát triển, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển hàng năm và 05 năm của doanh nghiệp đã được phê duyệt; các nhiệm vụ, chỉ đạo liên quan của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Đẩy mạnh thực hiện các dự án đầu tư lớn, trọng điểm của quốc gia trong các lĩnh vực quan trọng theo chiến lược, kế hoạch được cấp có thẩm quyền và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tạo tiền đề và động lực quan trọng cho phát triển các ngành, lĩnh vực và cả nền kinh tế. Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư và kịp thời giải ngân vốn đầu tư để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư. Nghiên cứu, gia tăng đầu tư cho đổi mới sáng tạo, ngành, lĩnh vực mới nổi.

4. Ưu tiên tập trung nguồn lực vào lĩnh vực kinh doanh chính, khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải, không hiệu quả; nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo; đổi mới mô hình quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại phù hợp với thông lệ quốc tế; sắp xếp, tinh gọn bộ máy; nâng cao khả năng cạnh tranh tại thị trường trong nước và thị trường quốc tế; tạo thế và lực cũng như cơ sở xây dựng định hướng phát triển, tầm nhìn chiến lược giai đoạn tiếp theo.

5. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao, góp phần cao nhất bảo đảm các cân đối lớn cho nền kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm và bảo đảm đời sống cho người lao động, thực hiện chính sách an sinh xã hội.

II. Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước và các DNNN tiếp tục phát huy vai trò mở đường, dẫn dắt của DNNN trong nền kinh tế, bảo đảm DNNN là lực lượng tiên phong dẫn đầu trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phục hồi nền kinh tế. Trong đó:

1. Các Tổng công ty, DNNN đang thực hiện đầu tư, thi công kết cấu hạ tầng, công trình giao thông trọng điểm:

Đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, an toàn trong triển khai thi công các công trình hạ tầng giao thông quan trọng quốc gia như: tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông, các đường cao tốc trục Đông Tây, các trục cao tốc kết nối các vùng kinh tế trọng điểm, góp phần thực hiện mục tiêu Đại hội XIII của Đảng phấn đấu hoàn thành trên 3000 km đường bộ cao tốc vào năm 2025 và trên 5.000 km đường bộ cao tốc vào năm 2030; đẩy nhanh tiến độ các dự án: Vành đai 4 Vùng thủ đô, Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh..., Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Nhà ga hành khách T3 Sân bay Tân Sơn Nhất; sớm hoàn thành nâng cấp các tuyến luồng hàng hải vào cảng Cái Mép - Thị Vải, cảng Nam Nghi Sơn...

2. Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, DNNN trong lĩnh vực phát triển hạ tầng số, công nghệ mới:

Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội (Viettel), VNPT, Mobifone, Tổng công ty công nghệ- viễn thông toàn cầu (GTEL)... tiếp tục thúc đẩy các dự án đầu tư phát triển và phổ cập hạ tầng viễn thông truyền thống sang hạ tầng số; phát triển hạ tầng trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây, hạ tầng công nghệ số và nền tảng số, ứng dụng số tạo động lực phát triển kinh tế số; đồng thời đóng vai trò dẫn dắt, đi đầu trong việc nghiên cứu công nghệ mới nổi (chip bán dẫn...).

3. Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, DNNN trong lĩnh vực phát triển năng lượng:

a) Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đường dây 500 KV mạch 3 từ Quảng Trạch (Quảng Bình) đến Phố Nối (Hưng Yên), phân đấu đưa vào khai thác trong tháng 6 năm 2024.

b) EVN, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) và đơn vị trực thuộc triển khai kịp thời, hiệu quả Quy hoạch phát triển Điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 (Quy hoạch điện VIII) theo quy định, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, cung ứng đủ điện cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân. EVN, PVN chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp tháo gỡ các điểm nghẽn, vướng mắc phát sinh trong phát triển các dự án nhiệt điện khí để vừa góp phần thúc đẩy tiến độ đầu tư các dự án nguồn điện khí và các dự án khai thác khí.

4. Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, DNNN trong lĩnh vực dầu khí, lọc hóa dầu, kinh doanh xăng dầu:

a) PVN: tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án có quy mô lớn: dự án khí Lô B, Cá Voi Xanh, đường ống khí Lô B - Ô Môn để sớm đưa vào khai thác, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế Dự án, phát triển dự án điện - khí gắn với thực hiện hiệu quả Đề án triển khai kết quả COP26; đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế tài chính công ty mẹ Tập đoàn, bảo đảm phù hợp, đồng bộ với Luật Dầu khí; tập trung giải pháp thúc đẩy Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, góp phần bảo đảm nguồn cung xăng dầu trong nước ổn định, bền vững; khẩn trương phối hợp với các bên liên quan để thực hiện tái cấu trúc Công ty, Dự án Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn hoạt động ổn định, an toàn, hiệu quả, bảo toàn vốn của PVN; tập trung xử lý sớm, dứt điểm các dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, thua lỗ, kém hiệu quả thuộc PVN (trong đó Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất) để có nguồn lực đầu tư lĩnh vực trọng tâm.

b) Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam cùng các DNNN là doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu, tăng khả năng dự báo diễn biến giá thị trường thế giới, chủ động phương án bảo đảm nguồn cung xăng dầu cho nền kinh tế và giảm thiểu bất lợi do biến động về giá xăng dầu thế giới.

5. Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, DNNN trong lĩnh vực nông nghiệp:

a) Các DNNN được giao nhiệm vụ quản lý khai thác hệ thống hạ tầng nông nghiệp là các công trình thủy lợi tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ tưới, tiêu ứng phó hạn hán xâm nhập mặn để hỗ trợ phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia và đẩy mạnh xuất khẩu.

b) Tổng công ty Lương thực miền Bắc, Tổng Công ty Lương thực Miền Nam chủ động, tích cực tham gia thực hiện có hiệu quả Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”.

c) Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, tiếp tục phát huy thế mạnh sản xuất, xuất khẩu các sản phẩm từ mùn cao su; đẩy mạnh hoạt động chế biến xuất khẩu gỗ, đồ gỗ.

d) Các công ty cung cấp dịch vụ khai thác hải sản tiếp tục phát huy vai trò quan trọng trong việc cung cấp dịch vụ hậu cần cho ngư dân bám biển xa bờ, phát triển kinh tế biển.

đ) Các công ty nông, lâm nghiệp chưa hoàn thành sắp xếp theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, khẩn trương rà soát, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP và Nghị định số 04/2024/NĐ-CP. Trường hợp cần phải thay đổi, điều chỉnh về đề án sắp xếp, doanh nghiệp xây dựng đề án mới, báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, chỉ đạo, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương làm cơ sở tổ chức thực hiện; phân đấu hoàn thành việc phê duyệt chủ trương trong năm 2024.

6. Các Tổng công ty, DNNN thuộc Bộ Công Thương, UBND Thành phố Hồ Chí Minh, UBND Thành phố Hà Nội và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực công nghiệp phụ trợ; phát triển thương mại điện tử; đẩy mạnh phát triển thị trường nội địa; phát triển logistics; “làm mới” sản phẩm du lịch gắn với phát triển kinh tế đêm tại các đô thị lớn.

7. Các Tập đoàn, Tổng công ty, DNNN trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh và kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh tiếp tục phát huy kết quả, thành tích năm 2023, phấn đấu hoàn thành vượt kế hoạch được giao năm 2024, bảo đảm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

8. Các DNNN cung cấp dịch vụ công ích tại các địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng các dịch vụ công ích, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân (đặc biệt là việc chống ngập úng đô thị, bảo đảm cấp nước sạch đô thị liên tục).

9. Các Tổng công ty, DNNN trong lĩnh vực xây dựng phát triển hạ tầng đô thị, nhà ở đô thị đẩy mạnh phát triển các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; góp phần triển khai nhanh, hiệu quả Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”, năm 2024 nỗ lực phấn đấu hoàn thành khoảng 130 nghìn căn hộ.

10. Các ngân hàng thương mại nhà nước tiếp tục rà soát, đơn giản thủ tục cho vay, giải ngân, đúng quy định, tiết giảm chi phí, phấn đấu giảm lãi suất cho vay, bảo đảm chi phí lãi vay hợp lý nhằm hỗ trợ phục hồi kinh tế.

11. Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) phối hợp, tham gia cùng với các DNNN tăng cường đầu tư vào các dự án hạ tầng quan trọng quốc gia, các lĩnh vực mới, bảo đảm có hiệu quả, góp phần phát huy vai trò mở đường, dẫn dắt của DNNN trong nền kinh tế. SCIC, Công ty TNHH MTV Mua bán nợ Việt Nam (DATC), Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) thực hiện hiệu quả hoạt động kinh doanh gắn với việc thúc đẩy, tái cơ cấu các DNNN thuộc đối tượng bàn giao về các đơn vị này theo quy định.

III. Các bộ, ngành, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan đại diện chủ sở hữu:

1. Khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2022; Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2023; Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021; Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 và các văn bản khác liên quan. Căn cứ chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền, đẩy nhanh tiến độ xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 để gắn chiến lược phát triển của DNNN với phát triển ngành, lĩnh vực nhằm phát huy nguồn lực quan trọng của đất nước.

2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; kiên quyết cắt giảm thủ tục hành chính, quy định kinh doanh không cần thiết, không phù hợp, thiếu tính khả thi. Chủ động tháo gỡ khó khăn nhằm đẩy nhanh thông quan hàng hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động xuất nhập khẩu tại khu vực cửa khẩu, đặc biệt là đối với các mặt hàng nông sản, thủy sản có tính chất thời vụ.

3. Chấn chỉnh, khắc phục triệt để việc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi công vụ; đồng thời phải bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, trong đó có lợi ích của người dân, doanh nghiệp.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật liên quan: thị trường trái phiếu doanh nghiệp, quyền sử dụng đất, bất động sản, lao động, khoa học công nghệ, năng lượng... góp phần nâng cao hiệu quả huy động, sử dụng các nguồn lực cho sản xuất kinh doanh

5. Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương trình Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn chi tiết Luật Đất đai bảo đảm tiến độ, chất lượng, sớm đưa Luật Đất đai vào cuộc sống, khơi thông nguồn lực, phát triển KTXH và hỗ trợ phát triển sản xuất; kinh doanh của DNNN.

6. Bộ Tài chính:

a) Khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng Luật sửa đổi Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật 69) theo hướng có giải pháp cho DNNN chủ động phát triển trong môi trường cạnh tranh gắn với trách nhiệm và cơ chế kiểm tra, giám sát hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chỉ đạo của Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 48/TB-VPCP ngày 07 tháng 02 năm 2024. Trường hợp cần thiết, khẩn trương nghiên cứu, đề xuất cấp thẩm quyền theo quy định để sửa đổi ngay một số điều trong Luật 69 theo trình tự thủ tục rút gọn có hiệu lực trong năm 2024 nhằm kịp thời tháo gỡ vướng mắc, giải phóng nguồn lực đầu tư của DNNN tham gia đóng góp phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 51/TB-VPCP ngày 07 tháng 02 năm 2024.

b) Trong khi chưa ban hành Luật sửa đổi nêu trên, khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ sửa đổi các Nghị định hướng dẫn Luật 69 (Nghị định số 140/2020/NĐ-CP, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP, Nghị định số 126/2017/NĐ-CP) theo hướng tập trung tháo gỡ vướng mắc có tính cấp bách về quản lý và sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp và cổ phần hóa (CPH) DNNN. Trong đó, tập trung nghiên cứu tháo gỡ vướng mắc trong việc (i) thoái vốn tại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ là công ty đại chúng đang thua lỗ, (ii) chuyển giao dự án đầu tư, tài sản giữa các DNNN, (iii) chuyển giao tài sản từ DNNN về địa phương, (iv) tăng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp để duy trì tỷ lệ sở hữu vốn góp của nhà nước tại công ty cổ phần, (v) xác định cụ thể lĩnh vực then chốt để nhà nước đầu tư bổ sung vốn tại doanh nghiệp đang hoạt động, (vi) xử lý về đất đai khi cổ phần hóa DNNN, (vii) quyết toán CPH...

c) Sớm trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định hiện hành xử lý vướng mắc trong thực thi thuế giá trị gia tăng (GTGT) vào nhằm tháo gỡ khó khăn về dòng tiền cho doanh nghiệp (trong đó có quy định về thuế GTGT đầu vào đối với doanh nghiệp sản xuất phân bón trong nước, hoàn thuế GTGT đầu vào Dự án đầu tư xây dựng cơ bản...).

d) Chủ trì, phối hợp với UBQLV, SCIC và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động, Điều lệ của SCIC, bảo đảm phù hợp, đồng bộ với pháp luật hiện hành, tạo điều kiện cho SCIC thực hiện hiệu quả vai trò định chế, công cụ của Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2024.

đ) Khẩn trương tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện trình Chính phủ sớm ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 33/2029/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; trình Chính phủ Nghị định sửa đổi Nghị định số 43/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng, khai thác kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

e) Nghiên cứu tổng hợp kiến nghị của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam về cơ chế để doanh nghiệp khai thác các khu ga có lợi thế thương mại, các nguồn lực hiện có trong quá trình sửa đổi, bổ sung Nghị định số 46/2018/NĐ-CP, trình Chính phủ trong quý III năm 2024.

7. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan khẩn trương xây dựng Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2024.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg theo chỉ đạo tại công văn số 9245/VPCP-ĐMDN ngày 24 tháng 11 năm 2023.

d) Khẩn trương tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện trình Chính phủ sớm ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 10/2019/NĐ-CP của Chính phủ trong tháng 3 năm 2024, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tạo tính linh hoạt, chủ động trong hoạt động của các cơ quan đại diện chủ sở hữu và gắn với tăng cường giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước.

8. Bộ Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan: Tăng cường công tác xúc tiến thương mại theo hướng: tiếp tục đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, sản phẩm, chuỗi cung ứng; củng cố và mở rộng thị phần hàng hóa Việt Nam tại các thị trường truyền thống; tạo bước đột phá mở rộng các thị trường xuất khẩu mới có tiềm năng; chuyển nhanh, chuyển mạnh sang xuất khẩu chính ngạch. Thực hiện các giải pháp đồng bộ chủ động thích ứng và có kế hoạch cụ

thể đáp ứng quy định của các thị trường xuất khẩu về giảm phát thải, chống phá rừng, tăng trưởng xanh, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, an toàn thực phẩm...

b) Rà soát trình Chính phủ ban hành Nghị định về sửa đổi Điều lệ của các Tập đoàn dầu khí Việt Nam để bảo đảm đồng bộ Luật Dầu khí.

c) Đổi mới cơ chế quản lý đầu mỗi kinh doanh xăng dầu theo hướng giảm đầu môi, dễ kiểm tra, giám sát; thực hiện lộ trình điều chỉnh giá điện phù hợp, theo quy định pháp luật, không giật cục, không cầu toàn, không nóng vội.

d) Khẩn trương chỉ đạo hoàn thiện phương án xử lý dứt điểm Dự án Nhà máy bột giấy Phương Nam, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 02 năm 2024 để trình Thường trực Chính phủ.

9. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của doanh nghiệp tại địa phương theo thẩm quyền nhằm tháo gỡ điểm nghẽn, giải phóng nguồn lực cho phát triển sản xuất kinh doanh. Thực hiện giao, cho thuê đất và xác định giá trị tiền sử dụng đất kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật.

b) Nghiên cứu, tạo điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với những diện tích đất làm công trình phục vụ khai thác vận tải đường sắt.

10. Các bộ, ngành, cơ quan, UBQLV, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương với chức năng, nhiệm vụ là cơ quan đại diện chủ sở hữu:

a) UBQLV khẩn trương triển khai các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 19 tháng 9 năm 2023 về kế hoạch triển khai kết luận của Bộ Chính trị về Đề án thành lập Cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu. Đối với những vấn đề tồn tại lâu dài, vượt thẩm quyền hoặc những vấn đề, vướng mắc phát sinh mới, cần khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan, kiến nghị các Bộ, ngành hoặc tham mưu Chính phủ để xem xét, giải quyết cho doanh nghiệp. Khẩn trương hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền phương án xử lý 03 dự án, doanh nghiệp yếu kém còn lại thuộc ngành công thương; đề án về các giải pháp hỗ trợ Tổng công ty Hàng không Việt Nam phục hồi sau đại dịch Covid 19.

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện Chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm và hàng năm của các tập đoàn, tổng công ty và các doanh nghiệp trực thuộc đã được phê duyệt.

c) Đôn đốc các công ty nông, lâm nghiệp chưa hoàn thành sắp xếp theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, khẩn trương rà soát, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP và Nghị định số 04/2024/NĐ-CP. Khẩn trương thẩm định phương án sắp xếp tổng thể đối với các doanh nghiệp phải thay đổi, điều chỉnh về đề án sắp xếp, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định theo quy định.

d) Chỉ đạo Chủ tịch, Tổng giám đốc/Giám đốc, người đại diện vốn nhà nước tại các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, DNNN, các ngân hàng thương mại nhà nước khẩn trương, nghiêm túc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, chỉ đạo được giao tại Chi thị; chịu trách nhiệm giám sát, đôn đốc, kiểm tra thực hiện theo quy định.

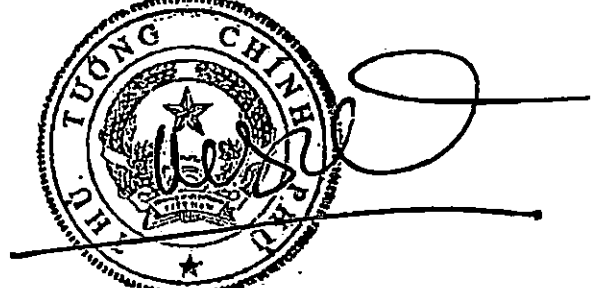
IV. Giao đồng chí Phó Thủ tướng Lê Minh Khái, Trưởng Ban chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp trực tiếp chỉ đạo; các đồng chí Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà, Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang, theo lĩnh vực được phân công, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương, UBQLV, cơ quan đại diện chủ sở hữu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chi thị này, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền..

V. Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương, doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chi thị này theo quy định./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và Ban Kinh tế TW đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, SCIC, DATC, VAMC;
- 04 NHTM Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, ĐMDN (2). ĐH 43

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính

Danh sách gửi *Công văn* cho HĐTV, Người đại diện phần vốn NN tại doanh nghiệp:

1. HĐTV Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
2. HĐTV Tập đoàn Điện lực Việt Nam
3. HĐTV Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
4. HĐTV Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam
5. HĐTV Tập đoàn Bru chính viễn thông
6. HĐTV Tổng công ty Viễn thông MobiFone
7. HĐTV Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
8. HĐTV Tổng công ty Đường sắt Việt Nam
9. HĐTV Tổng công ty Đầu tư phát triển Đường cao tốc Việt Nam
10. HĐTV Tổng công ty Cà phê Việt Nam
11. HĐTV Tổng công ty Lương thực miền Bắc
12. HĐTV Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
13. Người ĐD vốn NN tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
14. Người ĐD vốn NN tại Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam
15. Người ĐD vốn NN tại Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam
16. Người ĐD vốn NN tại Tổng công ty Hàng không Việt Nam
17. Người ĐD vốn NN tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
18. Người ĐD vốn NN tại Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam
19. Người ĐD vốn NN tại Tổng công ty Lương thực miền Nam